TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1035/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – HÀ NỘI

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 55, 58, 59; 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 975/2026/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

-Chị Nguyễn Thùy L, sinh năm 1989; CCCD số 001189033545 do Bộ C cấp ngày 27/01/2026; HKTT và nơi ở hiện tại: Số F T, phường C, thành phố Hà Nội

-Anh Phạm Đức H, sinh năm: 1989; CCCD số 001089042059 do Bộ C cấp ngày 01/11/2021;HKTT và nơi ở hiện tại: Số C ngõ I phố H phường B, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Chị Nguyễn Thùy L và anh Phạm Đức H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận H thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận kết hôn số 23/2015; quyển số I/ 2013.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn

và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 975/2026/TLST-HNGĐ ngày 14/8/2026.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm cùae luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa

Chị Nguyễn Thùy L và anh Phạm Đức H

- Về con chung: Chị Nguyễn Thùy L và anh Phạm Đức H xác nhận có 03 con chung là: Phạm Châu Bảo A - sinh ngày 17/4/2015; Phạm Châu Hạ D – sinh ngày 28/5/2018; Phạm Nguyễn Kiều H1- sinh ngày 16/11/2019.

Giao chị Nguyễn Thùy L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 03 con chung là Phạm Châu Bảo A; Phạm Châu Hạ D và Phạm Nguyễn Kiều H1. Anh Phạm Đức H đóng góp tiền nuôi con chung là 16.000.000 đồng/tháng/3 con kể từ tháng 08/2026 cho đến khi các con chung thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Phạm Đức H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc các con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản và nhà ở chung: Chị Nguyễn Thùy L và anh Phạm Đức H không có tài sản chung, nhà ở chung, không yêu cầu toà án giải quyết.

- Về công nợ: Chị Nguyễn Thùy L và anh Phạm Đức H không vay nợ ai và cho ai vay nợ, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về lệ phí HNGĐ: Chị Nguyễn Thùy L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị Nguyễn Thùy L đã nộp ngày 14 ngày 08 năm 2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Hà Nội. Chị Nguyễn

Thùy L được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004000 ngày 14/8/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Hà Nội.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- VKSND khu vực 1 – Hà Nội;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Tòa án ND TP. Hà Nội;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Hà